**DỰ THẢO**

**ĐỀ CƯƠNG XÂY DỰNG BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH KHÓA … TẠI ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN …LẦN THỨ …., NHIỆM KỲ ……**

**PHẦN MỞ ĐẦU**

Đánh giá khái quát tình hình của địa phương, đơn vị trong nhiệm kỳ, có tác động trực tiếp đến tổ chức và hoạt động công đoàn: kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội.

Đại hội công đoàn …….. có nhiệm vụ kiểm điểm, đánh giá khách quan, toàn diện những kết quả đạt được và những hạn chế, yếu kém, đồng thời rút ra những bài học kinh nghiệm qua việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội công đoàn lần thứ….nhiệm kỳ (…../…….); xác định mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ của tổ chức công đoàn trong nhiệm kỳ tới, góp phần xây dựng địa phương, đơn vị ngày càng vững mạnh.

**PHẦN THỨ NHẤT**

**TÌNH HÌNH ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ**

**I- TÌNH HÌNH ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Cần đánh giá khái quát tình hình việc làm, đời sống, tâm tư nguyện vọng của đoàn viên, người lao động.

**1. Tình hình việc làm của đoàn viên, người lao động**

- Nêu số lượng, cơ cấu và chất lượng (cơ cấu, trình độ học vấn, nghề nghiệp, chính trị).

- Tình hình việc làm, điều kiện làm việc, quan hệ lao động.

**2. Tiền lương, thu nhập và đời sống của đoàn viên, người lao động**

- Tiền lương, thu nhập và đời sống (vật chất, tinh thần)

- Nhà ở và điều kiện sống

**3. Tâm trạng chung của đoàn viên, người lao động**

- Những quyết sách, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lãnh đạo, điều hành có tác động ảnh hưởng đến đoàn viên, người lao động.

- Việc chấp hành pháp luật của doanh nghiệp liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

**II- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ …; KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA X) VỀ “TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC”**

**A- KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ …**

Căn cứ mục tiêu, phương hướng, chỉ tiêu mà Đại hội đề ra đánh giá kết quả đạt được trong việc thực hiện nhiệm vụ, những hạn chế yếu kém và nguyên nhân hạn chế, yếu kém, rút ra những bài học kinh nghiệm. Cụ thể:

**1. Hoạt động đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đòan viên và người lao động**

***a)- Kết quả đạt được***

- Công tác nghiên cứu, tham gia hoàn thiện các cơ chế, chính sách ở ngành, địa phương có liên quan trực tiếp đến đoàn viên và người lao động. Số liệu văn bản tham gia, lĩnh vực chủ yếu.

- Công tác an toàn vệ sinh lao động, chăm sóc sức khoẻ cho người lao động và bảo vệ môi trường.

- Chương trình “*Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả thỏa ước lao động tập thể*”.

- Chuyển biến trong việc tham gia xây dựng quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ trong doanh nghiệp.

- Chất lượng hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định.

- Hoạt động tư vấn pháp luật, thanh tra, kiểm tra, giám sát.

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:*** Công tác tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đạt được kết quả. Công tác an toàn vệ sinh lao động, chăm sóc sức khoẻ cho người lao động và bảo vệ môi trường được tổ chức thường xuyên. Công đoàn các cấp có nhiều giải pháp thực hiện tốt chỉ đạo của Ban Bí thư về xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định, tiến bộ trong doanh nghiệp, góp phần giảm các cuộc ngừng việc tập thể. Thỏa ước lao động tập thể đã được chú trọng nâng cao về chất lượng. Công đoàn đã chủ động tham gia, phối hợp với chính quyền, chuyên môn đồng cấp từng bước nâng cao chất lượng hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc theo quy định. Các cấp công đoàn đẩy mạnh hoạt động khởi kiện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động. Hoạt động thanh tra, kiểm tra, giám sát có nhiều chuyển biến tích cực.

Tuy nhiên, chất lượng tham mưu, đề xuất xây dựng chính sách pháp luật vẫn chưa đáp ứng yêu cầu đề ra; nhiều bản thỏa ước lao động tập thể còn khuôn mẫu, sao chép luật; việc tổ chức hội nghị người lao động, đối thoại ở một số doanh nghiệp vẫn còn hình thức, hiệu quả chưa cao; công tác tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến người lao động còn hạn chế, là một trong những nguyên nhân còn một số doanh nghiệp vi phạm quyền và lợi ích của người lao động chưa được phát hiện và xử lý kịp thời, dẫn đến tình trạng bức xúc, tranh chấp lao động tập thể vẫn luôn tiềm ẩn và có nguy cơ bùng phát; còn lúng túng trong việc đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đoàn viên tại tòa án ***].***

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**2. Hoạt động chăm lo đời sống cho đoàn viên và người lao động**

***a)- Kết quả đạt được***

- Những hoạt động nổi bật, có tác động rõ nét tới sự thiết thực và hiệu quả vì người lao động.

- Tình hình thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “*Chất lượng bữa ăn ca của người lao động*”.

- Chương trình “*Tết Sum vầy*” và những hoạt động chăm lo trong dịp Tết Nguyên đán tới đoàn viên, người lao động.

- Các hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động trong “Tháng Công nhân” hàng năm đem lại lợi ích gì

- Hiệu quả của các quỹ xã hội góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho đoàn viên, người lao động.

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:*** Hoạt động chăm lo của tổ chức Công đoàn đã có chuyển biến mạnh với những hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả. Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Chất lượng bữa ăn ca của người lao động”. Tổng Liên đoàn đã xây dựng Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”. Chương trình “Tết Sum vầy” được nhân rộng trong phạm vi cả nước.

Tuy nhiên, hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động chưa tạo được chuyển biến đồng bộ trong các cấp công đoàn ***].***

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**3. Tuyên truyền, vận động, giáo dục nâng cao nhận thức cho đoàn viên và người lao động**

***a)- Kết quả đạt được***

- Những chuyển biến trong công tác tuyên truyền, giáo dục.

- Những mô hình mới, cách làm hiệu quả trong “*Tháng Công nhân*” năm 2016 - kỷ niệm 130 năm ngày quốc tế lao động.

- Tình hình thực hiện Chương trình “*Nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động*”.

- Hoạt động nổi bật góp phần nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho đoàn viên, người lao động.

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:*** Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục do Công đoàn tổ chức đã thu hút đông đảo công nhân, viên chức, lao động tham gia. Các cấp công đoàn đã tích cực xây dựng Chương trình hành động để cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo của Đảng phù hợp với chức năng nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới. “Tháng Công nhân” với nhiều hoạt động mới thể hiện sự cụ thể hóa mục tiêu “Công đoàn đồng hành vì sự phát triển bền vững doanh nghiệp”. Đời sống văn hóa tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất được quan tâm hơn. Việc nâng cao trình độ kỹ năng, nghề nghiệp của đoàn viên và người lao động đạt được một số kết quả. Các cơ quan báo chí, xuất bản của Công đoàn và các chương trình phát thanh, truyền hình về công nhân, Công đoàn luôn quan tâm chất lượng thông tin về phong trào công nhân và hoạt động Công đoàn. Hoạt động hướng về biển đảo được quan tâm với nhiều hoạt động cụ thể.

Tuy nhiên, hình thức đổi mới công tác tuyên truyền chưa sâu rộng trong tất cả các doanh nghiệp ***].***

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**4. Phong trào thi đua yêu nước trong đoàn viên, người lao động và hoạt động Công đoàn.**

***a)- Kết quả đạt được***

- Đánh giá mô hình, phong trào thi đua trong khu vực hành chính, sự nghiệp.

- Đánh giá mô hình, phong trào thi đua trong khu vực sản xuất, kinh doanh.

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:*** Các phong trào thi đua do Công đoàn tổ chức phát động đã thu hút đông đảo đoàn viên, người lao động tham gia hưởng ứng, thực hiện tốt chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất, kinh doanh của cơ quan, đơn vị, doanh nghiệptừng bước được nâng cao chất lượng, góp phần quan trọng vào thành tựu chung của kinh tế- xã hội của tỉnh nhà và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, tỷ lệ công nhân lao động được khen cao vẫn chưa tương xứng với những đóng góp trong phát triển kinh tế xã hội. Chưa rõ thi đua trong khu vực hành chính và doanh nghiệp ngoài nhà nước ***].***

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

## 5. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn

***a)- Kết quả đạt được***

- Kết quả “*Năm phát triển đoàn viên*”.

- Chương trình “*Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn*”.

- Công đoàn tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh. Công tác giới thiệu đoàn viên ưu tú, kết nạp Đảng.

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:*** Công đoàn Việt Nam đã xây dựng một hệ thống tổ chức khá chặt chẽ từ trung ương đến cơ sở, về cơ bản hoạt động khá ổn định. Đa số cán bộ chuyên trách công đoàn nhiệt tình, tâm huyết, trách nhiệm, gắn bó với tổ chức công đoàn, đoàn viên và người lao động. Tập trung nhiều giải pháp trong phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở. Quan tâm nâng cao chất lượng công đoàn cơ sở.

Tuy nhiên, trong 4 cấp công đoàn đang bộc lộ một số vấn đề cần được nghiên cứu, xem xét giải quyết; Việc thực hiện nhiệm vụ của công đoàn từng cấp chưa được quy định rõ ràng; Tình trạng chồng chéo trong hoạt động công đoàn ngành và địa phương; tình trạng cùng một cấp trong hệ thống công đoàn với qui mô công đoàn cơ sở, số lượng đoàn viên khác nhau, tính phức tạp của quan hệ lao động khác nhau thì biên chế mỗi nơi lại không được sử dụng khác nhau; trình độ, kỹ năng nghiệp vụ cán bộ công đoàn, phương pháp bồi dưỡng đào tạo cán bộ công đoàn chưa đáp ứng được yêu cầu. Vấn đề chất lượng đoàn viên, quản lý đoàn viên, đánh giá phân loại đoàn viên, công đoàn cơ sở ***].***

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**6. Công tác nữ công**

***a)- Kết quả đạt được***

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:*** Phong trào thi đua "Giỏi việc nước, đảm việc nhà" tiếp tục đạt nhiều kết quả. Thực hiện tốt chương trình phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động. Công tác tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến lao động nữ, gia đình, trẻ em đạt kết quả quan trọng. Xây dựng thành công mô hình hỗ trợ lao động nữ nuôi con bẳng sữa mẹ tại nơi làm việc gồm 2 nội dung: Truyền thông chế độ thai sản, kiến thức nuôi con bằng sữa mẹ và xây dựng phòng vắt, trữ sữa cho lao động nữ, tập trung ở các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nữ khu vực ngoài nhà nước. Duy trì tốt hoạt động của Quỹ Bảo trợ trẻ em Công đoàn Việt Nam, trong đó có triển khai thành công Chương trình “Vì trái tim và nụ cười trẻ thơ”.

Tuy nhiên, hoạt động ban nữ công quần chúng, đặc biệt ở khu vực ngoài nước còn yếu, nhiều nội dung dàn trải, chưa trọng tâm; số lượng và chất lượng cán bộ nữ công chưa đáp ứng yêu cầu; Các chính sách cho lao động nữ trong văn bản pháp luật có nguy cơ bị sụt giảm trước những thách thức của nền kinh tế; Việc thực hiện chỉ tiêu liên quan vấn đề giới, bình đẳng giới còn nhiều khó khăn; Hoạt động nữ công chưa được coi trọng và đầu tư ***].***

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**7. Công tác tài chính và hoạt động kinh tế**

***a)- Kết quả đạt được***

- Đánh giá công tác thu, chi, quản lý tài chính công đoàn.

- Số liệu thu kinh phí ở doanh nghiệp chưa có tổ chức Công đoàn.

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:***Công đoàn tích cực chuẩn bị các tiền đề để thực hiện các đổi mới cơ bản về tài chính công đoàn. Công tác thu- chi tài chính Công đoàn được quan tâm, tập trung thực hiện.

Tuy nhiên, còn thất thu tài chính Công đoàn, chưa xác định được số phải thu; hiệu quả sử dụng tài chính công đoàn chưa cao; tài sản công đoàn chưa phát huy hiệu quả sử dụng; công tác quản lý, kiểm tra, giám sát chưa cao; mô hình quản lý doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công đoàn còn lúng túng ***]****.*

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**8. Hoạt động của Uỷ ban Kiểm tra**

***a)- Kết quả đạt được***

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:***Uỷ ban Kiểm tra công đoàn các cấp đã cố gắng thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Tuy nhiên, kết luận kiểm tra một số nơi còn chung chung, né tránh, chưa chỉ ra những hạn chế, tồn tại để đơn vị được kiểm tra có giải pháp khắc phục kịp thời***]****.*

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**9. Hoạt động đối ngoại**

***a)- Kết quả đạt được***

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:***Hoạt động đa dạng, an toàn và hiệu quả, góp phần vào hoạt động đối ngoại nhân dân chung của Đảng, củng cố tình đoàn kết, hữu nghị với nhân dân các nước, vận động và tranh thủ nguồn lực vật chất, sự ủng hộ về tinh thần của bạn bè và các đối tác quốc tế.

Tuy nhiên, năng lực cán bộ làm công tác đối ngoại ở một số Công đoàn ngành, địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu công việc; việc đề xuất những kinh nghiệm, mô hình hoạt động công đoàn hiệu quả chưa thực sự được quan tâm***]****.*

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**10. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện**

***a)- Kết quả đạt được***

***[\* Tình hình chung thực hiện thời gian qua:***Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, lãnh đạo công đoàn các cấp đã phát huy vai trò, trách nhiệm trước đoàn viên, người lao động trong việc giải quyết nhanh nhạy, kịp thời, sáng tạo các công việc thuộc thẩm quyền. Nhiều kiến nghị của Công đoàn đã được Đảng, Nhà nước và các cơ quan liên quan quan tâm, giải quyết kịp thời, góp phần tháo gỡ vướng mắc, khó khăn trong hoạt động công đoàn, cũng như bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động.

Tuy nhiên, vẫn còn tình trạng hình thức, hành chính trong hoạt động công đoàn; hoạt động còn dàn trải, chưa bám sát vào các chức năng cơ bản của tổ chức Công đoàn; chậm ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động công đoàn***]****.*

***b)- Tồn tại, hạn chế***

***c)- Nguyên nhân***

***d)- Bài học kinh nghiệm***

**B- KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 20-NQ/TW CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG (KHÓA X) VỀ “TIẾP TỤC XÂY DỰNG GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC”**

1- Kết quả đạt được

2- Tồn tại, hạn chế

3- Nguyên nhân

4- Bài học kinh nghiệm

**ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**PHẦN THỨ HAI**

**MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ**

**CỦA CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ …**

**I- DỰ BÁO TÌNH HÌNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG, ĐƠN VỊ TÁC ĐỘNG ĐẾN ĐOÀN VIÊN, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN**

Dự báo một số tình hình của địa phương, đơn vị có tác động trực tiếp đến đoàn viên, người lao động và tổ chức công đoàn

**1. Thuận lợi**

**2. Khó khăn**

**II. MỤC TIÊU, PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CỦA CÔNG ĐOÀN NHIỆM KỲ TỚI.**

## 1. Mục tiêu tổng quát

“Tập trung đổi mới tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực cán bộ công đoàn theo hướng vì đoàn viên và người lao động, vì sự phát triển bền vững của đất nước; tăng cường bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động; nâng cao chất lượng truyền thông về tổ chức và hoạt động công đoàn; phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh, góp phần xây dựng giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh, xứng đáng là lực lượng nòng cốt, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa”.

## 2. Nhiệm vụ tổng quát

- Tăng cường công tác bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động

- Phát triển các lợi ích thiết thực cho đoàn viên công đoàn

- Phát triển đoàn viên đi đôi với nâng cao chất lượng đoàn viên, quản lý đoàn viên; nâng cao năng lực cán bộ công đoàn các cấp; xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên; tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động ban nữ công quần chúng.

- Tập trung thực hiện hiệu quả tài chính và hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động công đoàn.

## 3. Các chỉ tiêu chủ yếu

**3.1. Chỉ tiêu thuộc trách nhiệm trực tiếp của tổ chức Công đoàn**

- Chỉ tiêu về phát triển đoàn viên.

- Chỉ tiêu về thành lập công đoàn cơ sở*.*

- Chỉ tiêu về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn*.*

- Chỉ tiêu về xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh (không riêng công đoàn cơ sở)

- Hằng năm bình quân mỗi công đoàn cơ sở bồi dưỡng, giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

- Phấn đấu thành lập ban nữ công quần chúng ở 60% công đoàn cơ sở đủ điều kiện thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Triển khai đầu tư xây dựng các thiết chế phục vụ đoàn viên, người lao động tại khu công nghiệp **(của tỉnh)**.

- Phấn đấu thu tài chính công đoàn đạt 100% theo kế hoạch, cả kinh phí và đoàn phí công đoàn.

- Liên đoàn Lao động tỉnh bố trí ít nhất 01 cán bộ đủ trình độ tham gia tố tụng tại Tòa án **(của tỉnh)**.

- Phấn đấu 80% cơ quan công đoàn các cấp hoạt động trên nền tảng công nghệ thông tin.

**3.2. Chỉ tiêu tổ chức Công đoàn tham gia chỉ đạo, thực hiện**

- Chỉ tiêu về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở:

+ Có 98% trở lên số cơ quan, đơn vị có ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị;

+ 100% số cơ quan, đơn vị đủ điều kiện tổ chức Hội nghị cán bộ công chức; 95% trở lên số doanh nghiệp nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động; 70% trở lên số doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động.

+ Có 80% trở lên số doanh nghiệp nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; 60% trở lên số doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.

- Chỉ tiêu về thỏa ước lao động tập thể.

- Hàng năm có trên 80% số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn.

- Vận động từ 65% trở lên số đoàn viên và người lao động học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động.

**4. Phương hướng, nhiệm vụ**

Căn cứ mục tiêu, phương hướng, chỉ tiêu và chức năng của tổ chức công đoàn để cụ thể hoá thành 6 nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

**4.1. Đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đoàn viên, người lao động**

- Đổi mới phương thức giam gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến công nhân viên chức, người lao động.

- Rà soát, nâng cao chất lượng thỏa ước lao động tập thể.

- Tập trung nâng cao chất lượng đối thoại tại doanh nghiệp.

- Nâng cao vai trò đại diện tham gia tố tụng lao động tại tòa án theo quy định của Pháp luật.

**4.2. Đẩy mạnh chăm lo lợi ích thiết thực của đoàn viên, người lao động**

- Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành về chăm lo đời sống đoàn viên, người lao động có trọng tâm trọng điểm, thiết thực, hiệu quả; nghiên cứu xây dựng chính sách cho cán bộ công đoàn và đoàn viên công đoàn.

- Phát triển các lợi ích, ưu tiên ưu đãi đối với đoàn viên công đoàn.

- Tập trung triển khai đầu tư xây dựng các thiết chế phục vụ đoàn viên, người lao động ở các khu công nghiệp, khu chế xuất.

**4.3. Đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của đoàn viên, người lao động**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về quyền, trách nhiệm của Công đoàn và của đoàn viên Công đoàn. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động.

- Tham mưu cụ thể hóa các Nghị quyết của Đảng vào hoạt động Công đoàn.

- Đổi mới cách thức tiếp cận cơ sở, đa dạng nội dung, hình thức tuyên truyền, giáo dục gắn với điều kiện thực tiễn người lao động.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, đổi mới các hoạt động trong Tháng công nhân hàng năm.

- Đổi mới công tác truyền thông về phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động Công đoàn; xây dựng hình ảnh tốt đẹp về tổ chức Công đoàn và người Đoàn viên Công đoàn trong công nhân lao động và toàn thể xã hội.

- Tăng cường tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh; chú trọng công tác giới thiệu phát triển đảng viên nhất là trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước.

**4.4. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua**

- Chấp hành và cụ thể hóa Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về “Đổi mới công tác thi đua khen thưởng phù hợp với yêu cầu hội nhập và phát triển đất nước”.

- Cụ thể hóa phong trào thi đua “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” trong khu vực hành chính nhằm đồng hành, góp phần xây dựng “Chính phủ kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ Nhân dân”.

- Phát động phong trào thi đua mới phù hợp với từng khối, từng ngành nghề cụ thể.

**4.5. Đổi mới tổ chức bộ máy và nâng cao năng lực cán bộ công đoàn**

- Đổi mới về mô hình tổ chức; xác định rõ nhiệm vụ từng cấp công đoàn, phát huy và từng bước gắn trách nhiệm của cán bộ công đoàn vào vị trí việc làm d9u77o5c xây dựng

- Triển khai các giải pháp nâng cao năng lực cán bộ công đoàn

**4.6. Phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh**

- Đổi mới cách thức tiếp cận, tập hợp đoàn viên, sâu sát cơ sở.

- Nâng cao chất lượng đoàn viên, quản lý đoàn viên.

- Đổi mới công tác đánh giá, phân loại đoàn viên, công đoàn cơ sở

**4.7. Chăm lo xây dựng đội ngũ nữ công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới**

- Đổi mới công tác đào tạo cán bộ nữ công, cán bộ lãnh đạo Công đoàn là nữ và coi trọng vấn đề giới trong công tác cán bộ phù hợp với tình hình hiện nay.

- Xây dựng Quy chế quản lý nhà trẻ, mẫu giáo trong các thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. Tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tổ chức các hoạt động về dân số, gia đình, trẻ em.

- Quan tâm đầu tư trong quá trình tham gia xây dựng và triển khai thực hiện chính sách lao động nữ.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các mô hình tập hợp nữ công nhân, lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.

**4.8. Nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính, kinh tế của công đoàn các cấp**

- Đổi mới công tác thu tài chính công đoàn. Nâng cao hiệu quả sử dụng tài chính công đoàn.

- Tập trung các giải pháp tạo nguồn kinh phí cho đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn phục vụ đoàn viên, công nhân, lao động các khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính công đoàn.

- Tăng cường các nguồn lực tài chính, tài sản phục vụ hoạt động công đoàn.

**4.9. Tăng cường hoạt động đối ngoại của tổ chức công đoàn trong tiến trình hội nhập quốc tế**

- Phát huy hiệu quả hoạt động đối ngoại, tiếp thu có chọn lọc những mô hình tốt vào hoạt động công đoàn Việt Nam; Nâng cao vị thế công đoàn Việt Nam thông qua hoạt động dối ngoại.

- Xác định hiệu quả các nguồn tài trợ.

**4.10. Nâng cao chất hoạt động của ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn vững mạnh**

- Đổi mới hoạt động của ủy ban kiểm tra các cấp, thực hiện việc kỷ luật đối với đoàn viên công đoàn khi có sai phạm.

- Tăng cường công tác kiểm tra về tài chính, kiểm tra chấp hành Điều lệ Công đoàn.

- Nâng cao trình độ, bản lĩnh cán bộ kiểm tra công đoàn các cấp.

**4.11. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động công đoàn**

- Đổi mới công tác chỉ đạo, điều hành cơ quan công đoàn các cấp.

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của ban chấp hành công đoàn các cấp trước đoàn viên, người lao động.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động công đoàn các cấp.

**5. Một số nhiệm vụ trọng tâm trong nhiệm kỳ tới**

Thứ nhất, Vấn đề nâng cao chất lượng đoàn viên công đoàn.

Thứ hai, Vấn đề đổi mới tổ chức và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ công đoàn.

Thứ ba, Vấn đề tăng cường bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động.

Thứ tư, Vấn đề phát triển lợi ích thiết thực cho đoàn viên công đoàn Việt Nam.

Thứ năm, Vấn đề nâng cao hiệu quả hoạt động tài chính, kinh tế của công đoàn các cấp.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_